

Bản án số: 93/2023/HS-ST  
Ngày: 22/9/2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Cường.
2. Ông Trần Văn Mỹ Phúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vương Văn T**, sinh năm 1987 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm H, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T1, sinh năm 1958 và bà Kim Thị L, sinh năm 1963; bị cáo chưa có vợ; tiền án - tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**\* Bị hại: Triệu Văn T2 (chết)**

Đại diện hợp pháp bị hại:

+ **Triệu Hoàng T3**, sinh năm 1983 (*vắng mặt*).

+ **Nguyễn Thị Hồng T4**, sinh năm 1956 (*vắng mặt*).

Cùng cư trú: Số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

**Ông Võ Quang L1**; cư trú: Ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp (*vắng mặt*).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc ngày 02/01/2023, Vương Văn T điều khiển xe ô tô biển số 66A-087.08 lưu thông trên đường C, phường A, thành phố V đi từ hướng cầu lộ đến đường T. Khi đang điều khiển xe đến đoạn nhà số A, đường C, phường A, thành phố V. Lúc này phía trước cùng chiều có nhiều xe mô tô đang lưu thông. Do bị cáo T muốn vượt lên nhưng không giảm tốc độ, không ra tín hiệu còi để vượt nên đã va chạm xe mô tô biển số 64F2-0710 do ông Triệu Văn T2 điều khiển phía trước cùng chiều gây tai nạn. Hậu quả ông T2 bị thương nặng đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong.

Theo kết luận của giám định pháp y số 10/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận nguyên nhân ông tâm tử vong do bị chấn thương sọ não.

Cơ quan điều tra tiến hành dựng lại hiện trường, khám phương tiện, cụ thể như sau: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng rộng 8,10 mét, có vạch kẻ đường 2.2 chia thành 02 làn đường xe lưu thông theo 01 chiều hướng Cầu L về đường T, làn đường bên phải rộng 3m90, mặt đường làm bằng nhựa, phẳng, nhẵn; chôn trụ điện B/10 làm mốc, chôn mép đường bên phải theo hướng cầu L về hướng đường T làm lề chuẩn; vết cày xe mô tô biển số 64F2-0710 ký hiệu (1) in lõm đứt quãng dài 4m70, theo hướng từ cầu lộ về hướng đường T, đầu vết cày đo đến lề chuẩn 4m80, cuối vết cày là đầu gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 64F2-0710; xe mô tô biển số 64F2-0710 được ký hiệu số (2) ngã bên trái tiếp xúc mặt đường, bánh xe trước hướng vào lề chuẩn, tâm trục bánh trước đo đến lề chuẩn là 3m60, đo đến điểm mốc là 7m30 và đo đến đầu vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường là 12m70, bánh xe sau hướng ngược lại, tâm trục bánh sau đến lề chuẩn là 4m65; xe ô tô biển số 66A-087.08 được ký hiệu số (3) dừng ở làn đường thứ hai tính từ lề chuẩn, đầu xe hướng về đường T, tâm trục bánh trước bên phải đo đến lề chuẩn là 6m85, tâm trục bánh sau bên phải đo đến lề chuẩn 6m85 và đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 64F2-0710 (2) là 29m; vùng va chạm giữa 02 xe mô tô (2) và xe ô tô (3) xe trên mặt đường 3/2 và nằm ở làn đường thứ 2 tính từ lề chuẩn ra, tâm vùng va chạm đo vào lề chuẩn là 5m20, đo đến điểm mốc là 6m25, đo đến tâm xe mô tô biển số 64F2-0710 là 6m90, đo đến đầu vết cày (1) là 2m40 và đo đến trục sau bên phải xe ô tô biển số 66A-087.08 là 35m60.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác đã xác định lỗi trong vụ tai nạn như sau: Vương Văn T điều khiển phương tiện xe ô tô biển số 66A-087.08 có lỗi chính không báo hiệu trước khi vượt xe cùng chiều vi phạm khoản 1 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ, vượt xe phía trước trong trường hợp không được phép vượt vi phạm khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ; bị hại T2 điều khiển xe mô tô biển số 64F2-0710 không có lỗi.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo T và ông Võ Quang L1 chủ xe ô tô biển số 66A-087.08 đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền tổng cộng 150.000.000 đồng, gia đình nạn nhân không còn yêu cầu gì.

Xe ô tô biển số 66A-087.08 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự của Công ty B đã chi trả tiền bảo hiểm cho ông L1, ông L1 và bị cáo không yêu cầu bảo hiểm B tham gia tố tụng.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSTPVL, ngày 19/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Vương Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa sơ thẩm;***

- ***Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án:*** Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Vương Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại hành vi bị cáo đã thực hiện, nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Vương Văn T mức án từ 06 tháng đến 01 năm tù; buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- ***Lời trình bày của bị cáo:*** Bị cáo thừa nhận hành vi điều khiển xe ô tô biển số 66A-087.08 lưu thông trên đường C, phường A, thành phố V gây tai nạn như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái và hứa sau này không tái phạm. Bị cáo không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo để lo cho cha mẹ già.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Vương Văn T tại phiên tòa hôm nay xét thấy phù hợp lời khai bị cáo, người biết sự việc tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, các biên bản khám nghiệm hiện trường, khám xe, khám tử thi, kết luận lỗi giao thông và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử

có đủ cơ sở kết luận rằng: Bản thân bị cáo Vương Văn T khi tham gia giao thông có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, nhưng không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ, đã gây tai nạn. Cụ thể, Ngày 02/01/2023 bị cáo điều khiển xe ô tô biển số 66A-087.08 lưu thông trên đường C, phường A, thành phố V. Khi đến đoạn trước nhà số A đường C, phường A, thành phố V phía trước cùng chiều có xe mô tô bị hại Triệu Văn T2 đang điều khiển đi phần làn đường thứ 2, bị cáo không ra tín hiệu xin vượt mà cho xe vượt xe bị hại dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 64F2-0710 xảy ra tai nạn làm ông Triệu Văn T2 tử vong. Hành vi này của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 và điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn, lỗi chính do bị cáo và hậu quả của vụ án do bị cáo gây ra.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Vương Văn T đã cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông không chấp hành đúng quy định của Luật Giao thông đường bộ. Cụ thể, bị cáo điều khiển phương tiện vượt xe phía trước cùng chiều trong trường hợp không được phép vượt nhưng vì quá tự tin nên bị cáo không lường trước sự việc, vô ý xảy ra tai nạn làm cho bị hại bị tử vong gây nên cảnh đau thương tang tóc cho gia đình bị hại không thể lấy gì bù đắp được. Do đó, cần phải xử lý để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã tích cực cùng chủ phương tiện khắc phục toàn bộ hậu quả bồi thường trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự; bị cáo là người dân tộc Khmer là lao động chính nuôi cha mẹ già. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như phân tích trên do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ răn đe bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo bản thân trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo và đại diện hợp pháp bị hại thoả thuận khắc phục xong hậu quả và không còn yêu cầu gì; ông Võ Quang L1 không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo **Vương Văn T** phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vương Văn T** 01 (một) năm tù cho hưởng án treo - thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*(Đã giải thích toàn văn khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với người bị kết án).*

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội và phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo. Buộc bị cáo Vương Văn T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ, để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Quốc T5**